

Số: 62/2019/QĐST-HNGĐ

*Hương Thủy, ngày 20 tháng 9 năm 2019*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 51/2019/TLST-HNGĐ, ngày 17 tháng 4 năm 2019 giữa:

*Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1974; Địa chỉ: Thôn Cư C I, xã Thủy B, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

*Bị đơn:* Anh Trần Khánh L, sinh năm 1971; Địa chỉ: Thôn Cư C I, xã Thủy B, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2019.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị L và anh Trần Khánh L.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Hai người con chung Trần Khánh P, sinh ngày 20/02/1996 và Trần Khánh T sinh ngày 01/3/1994 đã trưởng thành (Đủ 18 tuổi) nên Chị Nguyễn Thị L và anh Trần Khánh L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về chia tài sản chung: Chị Nguyễn Thị L được quyền sở hữu ngôi nhà cấp 4 có diện tích 100,2m<sup>2</sup> tọa lạc tại: Thôn Cư C I, xã Thủy B, thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế giá trị là 162.583.000đ. (Có bản vẽ kèm theo).

Chị Nguyễn Thị L có nghĩa vụ thanh toán  $\frac{1}{2}$  giá trị ngôi nhà tương ứng số

tiền 81.291.500đ cho anh Trần Khánh L. Chị Nguyễn Thị L đã giao đủ số tiền 81.291.500đ cho anh Trần Khánh L.

- Về nghĩa vụ về tài sản: Không ai yêu cầu, nên Tòa án không giải quyết.

- Về chi phí đo đạc định giá tài sản: Chị Nguyễn Thị L thỏa thuận chịu toàn bộ chi phí đo đạc định giá.

- Về án phí: Chị Nguyễn Thị L chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm và 4.064.575đ án phí chia tài sản chung nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 4.300.000đ theo các biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2013/005301 ngày 17/4/2019 và số AA/2013/005344 ngày 21/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy. Hoàn trả lại cho Chị Nguyễn Thị L số tiền chênh lệch tạm ứng án phí là 85.425đ (Tám mươi lăm nghìn bốn trăm hai mươi lăm đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND TX. Hương Thủy;
- CC THADS TX. Hương Thủy;
- UBND xã Thủy Bằng, TX Hương Thủy;
- (Đăng ký ngày 03/3/1993);
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Ngọc Dũng**